

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày 08/05/2025

“V/v tranh chấp về ly hôn, con chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Huế và bà Trần Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2025/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025 về “Tranh chấp ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, Sinh năm: 1989. Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, Nghệ An. Vắng mặt. Đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lô Văn Y, Sinh năm: 1986 . Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Q, Nghệ An. Vắng mặt. Đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/03/2016 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian chung sống, hai vợ chồng thường xuyên có những mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn chủ yếu là do anh Lô Văn Y không chịu làm ăn, không chăm lo cho gia đình, đến nay vợ chồng không còn tình cảm, vợ chồng không còn sống cùng nhau từ năm 2021. Chị Hà Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quế Phong giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lô Văn Y.

Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y, có một người con chung là

Lô Trung D, sinh ngày: 03/12/2015. Chị H nhường quyền nuôi con chung cho anh Lô Văn Y cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về tài sản chung: Chị Hà Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hà Thị H có giấy chứng nhận hộ nghèo giai đoạn 2022 - 2025 và có đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí.

Tại Đơn trình bày ý kiến ngày 08/4/2025 của bị đơn anh Lô Văn Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lô Văn Y và chị Hà Thị H thừa nhận chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/03/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm M, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian chung sống, hai vợ chồng thường xuyên có nhiều mâu thuẫn, nên đã sống ly thân từ lâu. Nay chị Hà Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh Lô Văn Y cũng nhất trí.

Về con chung: Nếu ly hôn, anh Lô Văn Y có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lô Trung D cho đến khi trưởng thành.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Lô Văn Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản trình bày ý kiến của con chưa thành niên ngày 11/04/2025, cháu Lô Trung D trình bày: Chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y ly hôn thì cháu Lô Trung D có xin được ở với bố là Lô Văn Y.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Quế Phong tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lô Văn Y đến Tòa án làm việc nhưng anh Lô Văn Y đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt trong tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vụ án không tiến hành hoà giải được. Nguyên đơn chị Hà Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả xác minh tại địa phương: Thì chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q từ năm 2016. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống ổn định tại bản P, xã C, huyện Q, Nghệ An. Chị H và anh Y có 01 người con chung Lô Trung D, sinh ngày: 03/12/2015. Hiện cháu sống cùng anh Y. Hiện chị H và anh Y đã sống ly thân.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong phát biểu quan điểm về vụ án như sau:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc thụ lý, thu thập các tài liệu chứng cứ và tiến hành niêm yết theo thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Nguyên đơn, bị đơn có

đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 51, Điều 56, Điều 58, các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị H đối với anh Lô Văn Y. Giao con chung là Lô Trung D, sinh ngày: 03/11/2015 cho anh Lô Văn Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hà Thị H. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên đề nghị không xem xét. Miễn tiền án phí cho Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Quế Phong đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp Hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Lô Văn Y, có nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Căn cứ Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Lô Văn Y, có đơn đề nghị vắng mặt với lý do bận việc không thể tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa, nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con chung với anh Lô Văn Y.

Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y kết hôn với nhau vào năm 2016 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc và được UBND xã C, huyện Quế Phong cấp giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 16/03/2016. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không thể hoà hợp, nên đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên bảo, nhưng cả hai vợ chồng đều

không còn tình cảm, và đều có mong muốn ly hôn.

Như vậy, hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị H là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị H.

[4.2] Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y có 01 người con chung. Chị H nhường quyền nuôi con chung cho anh Y. Anh Y cũng có nguyện vọng được nuôi con chung cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Hiện cháu Lô Trung D đang ở cùng với anh Y, cũng có nguyện vọng được ở với bố Lô Văn Y. Để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển ổn định về mọi mặt của con chung cũng như theo nguyện vọng của cháu D. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của chị H, anh Y về con chung là chính đáng, nên cần giao con chung cho anh Lô Văn Y nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Các đương sự không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

[4.3] Về tài sản chung: Chị Hà Thị H và anh Lô Văn Y đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.4] Về án phí: Chị Hà Thị H có đủ điều kiện được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Hà Thị H được ly hôn với anh Lô Văn Y.

[2] Về con chung: Giao con chung là Lô Trung D, sinh ngày: 03/12/2015 cho anh Lô Văn Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hà Thị H, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về án phí: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Hà Thị H

[4] Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Quế Phong;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Quế Phong;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

Các hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Huyền Anh

